

DANH SÁCH TRÚNG TUYỂN XÉT THĂNG HẠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP VIÊN CHỨC
Từ hạng III lên hạng II đối với giáo viên mầm non, tiểu học và trung học cơ sở công lập năm 2026
(Kèm theo Quyết định số 1349/QĐ-UBND ngày 13/8/2026 của UBND xã Khánh An)

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Đơn vị công tác	Chức vụ hoặc chức danh công tác	Mã chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp đăng ký xét	Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp (kể cả thời gian giữ ngạch hoặc hạng tương đương)	Đánh giá, nhận xét viên chức	Trình độ chuyên môn	Chứng nhận chức danh nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ	Kết quả thẩm định	Kết quả
1	Lương Hồng Cúc	15/08/1980	Trường MN Sơn Ca	PHT	GVMN - Hạng III-Mã ngạch V.07.02.26	GVMN - Hạng II - Mã ngạch V.07.02.25	6 năm 10 tháng	Đạt	Cử nhân GDMN	Hạng II	B	B1	Đạt	Trúng tuyển
2	Lê Thị Ly	15/02/1985	Trường MN Sơn Ca	GV	GVMN - Hạng III-Mã ngạch V.07.02.26	GVMN - Hạng II - Mã ngạch V.07.02.25	6 năm 10 tháng	Đạt	Cử nhân GDMN	Hạng II	B	A2	Đạt	Trúng tuyển
3	Hồ Thị Diễm	12/10/1982	Trường MN Sơn Ca	GV	GVMN - Hạng III-Mã ngạch V.07.02.26	GVMN - Hạng II - Mã ngạch V.07.02.25	6 năm 10 tháng	Đạt	Cử nhân GDMN	Hạng III	B	B1	Đạt	Trúng tuyển
4	Trương Kim Chung	10/09/1990	Trường MN Sơn Ca	GV	GVMN - Hạng III-Mã ngạch V.07.02.26	GVMN - Hạng II - Mã ngạch V.07.02.25	11 năm 8 tháng	Đạt	Cử nhân GDMN	Hạng II	A	A2	Đạt	Trúng tuyển
5	Phạm Thị Liên	05/01/1987	Trường MN Sơn Ca	GV	GVMN - Hạng III-Mã ngạch V.07.02.26	GVMN - Hạng II - Mã ngạch V.07.02.25	12 năm 10 tháng	Đạt	Cử nhân GDMN	Hạng II	A	B	Đạt	Trúng tuyển
6	Huỳnh Hoa Phương	02/01/1980	Trường MN Sơn Ca	GV	GVMN - Hạng III-Mã ngạch V.07.02.26	GVMN - Hạng II - Mã ngạch V.07.02.25	6 năm 10 tháng	Đạt	Cử nhân GDMN	Hạng III	B	B	Đạt	Trúng tuyển
7	Đoàn Thị Như Ý	12/10/1982	Trường MN Sơn Ca	GV	GVMN - Hạng III-Mã ngạch V.07.02.26	GVMN - Hạng II - Mã ngạch V.07.02.25	22 năm 9 tháng	Đạt	Cử nhân GDMN	Hạng III	B	B	Đạt	Trúng tuyển
8	Vô Kim Tho	28/10/1981	Trường MN Sơn Ca	GV	GVMN - Hạng III-Mã ngạch V.07.02.26	GVMN - Hạng II - Mã ngạch V.07.02.25	6 năm 10 tháng	Đạt	Cử nhân GDMN	Hạng III	A	A2	Đạt	Trúng tuyển
9	Hồng Huỳnh Như	22/06/1984	Trường MN Hoa Tường V	GV	GVMN - Hạng III-Mã ngạch V.07.02.26	GVMN - Hạng II - Mã ngạch V.07.02.25	14 năm 1 tháng	Đạt	Cử nhân GDMN	Hạng II	A	B	Đạt	Trúng tuyển
10	Nguyễn Mỹ Linh	24/02/1988	Trường MN Hoa Tường V	GV	GVMN - Hạng III-Mã ngạch V.07.02.26	GVMN - Hạng II - Mã ngạch V.07.02.25	12 năm 10 tháng	Đạt	Cử nhân GDMN	Hạng II	B	B	Đạt	Trúng tuyển
11	Nguyễn Hồng Nhung	22/09/1993	Trường MN Hoa Tường V	GV	GVMN - Hạng III-Mã ngạch V.07.02.26	GVMN - Hạng II - Mã ngạch V.07.02.25	5 năm 9 tháng	Đạt	Cử nhân GDMN	Hạng III	B	B	Đạt	Trúng tuyển
12	Nguyễn Hồng Nhung	26/05/1974	TH Nguyễn Việt Khái	GV	GVTH-Hạng III-Mã ngạch: V.07.03.29	GVTH - Hạng II - Mã ngạch: V.07.03.28	21 năm 9 tháng	Đạt	Cử nhân GDTH	Hạng II	B	B	Đạt	Trúng tuyển
13	Nguyễn Thanh Hùng	06/06/1989	TH Nguyễn Việt Khái	GV	GVTH-Hạng III-Mã ngạch: V.07.03.29	GVTH - Hạng II - Mã ngạch: V.07.03.28	12 năm 11 tháng	Đạt	Cử nhân GDTH	Hạng II	B	A2	Đạt	Trúng tuyển
14	Nguyễn Chí Cẩn	20/06/1980	TH Nguyễn Việt Khái	GV	GVTH-Hạng III-Mã ngạch: V.07.03.29	GVTH - Hạng II - Mã ngạch: V.07.03.28	21 năm 9 tháng	Đạt	Cử nhân GDTH	Hạng II	B	B	Đạt	Trúng tuyển
15	Nguyễn Cẩm Đoan	01/01/1985	TH Nguyễn Việt Khái	GV	GVTH-Hạng III-Mã ngạch: V.07.03.29	GVTH - Hạng II - Mã ngạch: V.07.03.28	15 năm 6 tháng	Đạt	Cử nhân GDTH	Hạng II	B	B	Đạt	Trúng tuyển
16	Nguyễn Trung Kiên	13/12/1971	TH Đặng Thùy Trâm	HT	GVTH-Hạng III-Mã ngạch: V.07.03.29	GVTH - Hạng II - Mã ngạch: V.07.03.28	24 năm 08 tháng	Đạt	Đại học GDTH	Hạng II	B	B	Đạt	Trúng tuyển
17	Lê Thị Hằng Ni	01/01/1991	TH Đặng Thùy Trâm	GV	GVTH-Hạng III-Mã ngạch: V.07.03.29	GVTH - Hạng II - Mã ngạch: V.07.03.28	11 năm 04 tháng	Đạt	Đại học Ngôn ngữ Anh	Hạng III	B	B (tiếng Pháp)	Đạt	Trúng tuyển
18	Phan Mộng My	23/03/1988	TH Đặng Thùy Trâm	GV	GVTH-Hạng III-Mã ngạch: V.07.03.29	GVTH - Hạng II - Mã ngạch: V.07.03.28	10 năm 09 tháng	Đạt	Cử nhân GDTH	Hạng II	A	A2	Đạt	Trúng tuyển
19	Nguyễn Tấn Cường	13/03/1977	TH Đặng Thùy Trâm	GV	GVTH-Hạng III-Mã ngạch: V.07.03.29	GVTH-Hạng II - Mã ngạch: V.07.03.28	27 năm 04 tháng	Đạt	Cử nhân GDTH	Hạng III	A	B	Đạt	Trúng tuyển
20	Lê Thu Hiện	25/10/1970	TH Đặng Thùy Trâm	GV	GVTH-Hạng III-Mã ngạch: V.07.03.29	GVTH-Hạng II - Mã ngạch: V.07.03.28	36 năm 02 tháng	Đạt	Cử nhân GDTH	Hạng III	B	B	Đạt	Trúng tuyển
21	Tạ Diễm Mí	03/10/1989	Trường TH Lê Quý Đôn	GV	GVTH-Hạng III-Mã ngạch: V.07.03.29	GVTH-Hạng II - Mã ngạch: V.07.03.28	13 năm 04 tháng	Đạt	Cử nhân GDTH	Hạng II	B	DH Ngôn ngữ Anh	Đạt	Trúng tuyển
22	Huỳnh Thị Thanh Tuyết	11/04/1987	Trường TH Lê Quý Đôn	GV	GVTH-Hạng III-Mã ngạch: V.07.03.29	GVTH-Hạng II - Mã ngạch: V.07.03.28	10 năm 06 tháng	Đạt	Cử nhân GDTH	Hạng II	B	A2	Đạt	Trúng tuyển
23	Quách Minh Thư	02/12/1988	Trường TH Lê Quý Đôn	GV	GVTH-Hạng III-Mã ngạch: V.07.03.29	GVTH-Hạng II - Mã ngạch: V.07.03.28	11 năm 06 tháng	Đạt	Cử nhân GDTH	Hạng II	B	A2	Đạt	Trúng tuyển
24	Nguyễn Thị Chuyên	26/08/1988	TH Nguyễn Phích	GV	GVTH-Hạng III-Mã ngạch: V.07.03.29	GVTH-Hạng II - Mã ngạch: V.07.03.28	12 năm 1 tháng	Đạt	Cử nhân GDTH	Hạng II	A	A	Đạt	Trúng tuyển
25	Trần Huỳnh Giao	01/01/1986	TH Nguyễn Phích	GV	GVTH-Hạng III-Mã ngạch: V.07.03.29	GVTH-Hạng II - Mã ngạch: V.07.03.28	10 năm 8 tháng	Đạt	Cử nhân GDTH	Hạng II	B	B1	Đạt	Trúng tuyển

26	Nguyễn Thành Ngân	21/06/1979	TH Nguyễn Phích	GV	GVTH-Hạng III-Mã ngach: V.07.03.29	GVTH-Hạng II - Mã ngach: V.07.03.28	11 năm 01 tháng	Đạt	Cử nhân GDTH	Hạng II	A	B	Đạt	Trúng tuyển
27	Phạm Công Danh	21/06/1980	TH Nguyễn Phích	GV	GVTH-Hạng III-Mã ngach: V.07.03.29	GVTH-Hạng II - Mã ngach: V.07.03.28	12 năm 1 tháng	Đạt	Cử nhân GDTH	Hạng II	A	B	Đạt	Trúng tuyển
28	Trịnh Hồng Chi	25/11/1978	TH Nguyễn Phích	GV	GVTH-Hạng III-Mã ngach: V.07.03.29	GVTH-Hạng II - Mã ngach: V.07.03.28	12 năm 5 tháng	Đạt	Cử nhân GDTH	Hạng II	A	B	Đạt	Trúng tuyển
29	Nguyễn Thị Đẹp	22/06/1977	TH Nguyễn Phích	GV	GVTH-Hạng III-Mã ngach: V.07.03.29	GVTH-Hạng II - Mã ngach: V.07.03.28	11 năm 00 tháng	Đạt	Cử nhân GDTH	Hạng III	B	B	Đạt	Trúng tuyển
30	Lê Thanh Toàn	15/10/1972	TH Nguyễn Phích	GV	GVTH-Hạng III-Mã ngach: V.07.03.29	GVTH-Hạng II - Mã ngach: V.07.03.28	10 năm 4 tháng	Đạt	Cử nhân GDTH	Hạng III	A	Xác nhận năng lực	Đạt	Trúng tuyển
31	Trần Duy Linh	01/01/1978	THCS Huỳnh Phan Hộ	GV	GVTHCS-Hạng III-Mã ngach V.07.04.32	GVTHCS-Hạng II-Mã ngach V.07.04.31	24 năm 03 tháng	Đạt	Cử nhân Sư phạm toán học	Hạng II	A	B	Đạt	Trúng tuyển
32	Cao Thúy Huỳnh	01/01/1987	THCS Huỳnh Phan Hộ	GV	GVTHCS-Hạng III-Mã ngach V.07.04.32	GVTHCS-Hạng II-Mã ngach V.07.04.31	12 năm 10 tháng	Đạt	Cử nhân CNTT	Hạng II	CNCN TT	Cử nhân ngôn ngữ	Đạt	Trúng tuyển
33	Phạm Loan Anh	14/06/1986	THCS Huỳnh Phan Hộ	GV	GVTHCS-Hạng III-Mã ngach V.07.04.32	GVTHCS-Hạng II-Mã ngach V.07.04.31	16 năm 03 tháng	Đạt	Cử nhân SP kỹ thuật nông	Hạng II	A	B	Đạt	Trúng tuyển